

Số: 243/2022/QĐST-HNGĐ

TP. Tuyên Quang, ngày 21 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 180/2022/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Ng Th D**, sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ AB, phường NT, thành phố T Q, tỉnh T Q.

- Bị đơn: Anh **Ng H L**, sinh năm 1982;

HKTT: Tổ 01, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi ở hiện nay: Tổ AB, phường NT, thành phố T Q, tỉnh T Q.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ng Th D và anh Ng H L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Ng TH L, sinh ngày 31/8/2007 và Ng H Kh, sinh ngày 29/01/2021 cho chị Ng Th D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Giao con chung Ng B M, sinh ngày 18/12/2012 cho anh Ng H L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Ng Th D và anh Ng H L không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Ng Th D và anh Ng H L đều xác định tự thỏa thuận về tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Chị Ng Th D và anh Ng H L đều xác định không có vay nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Ng Th D tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2022/0000466 ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho chị Ng Th D số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Ng H L không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (2 bản);
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND P.Nông Tiến, TP Tuyên Quang (để biết);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Hà